



chē lún

车轮

noun · wheel

Example Sentence

qì chē de chē lún xū yào dìng qī gēng huàn
汽车的车轮需要定期更换。

Car wheels need to be replaced regularly.

Trace each character, then write the word on your own.

车	车	车	车	车	车	车				
轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮	轮